

Số: 715 /BV74TW-VTTBYT
"Về việc mời chào giá lần 3"

Vĩnh phúc, ngày 28 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện 74 Trung ương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm hóa chất, vật tư tiêu hao, vật tư xét nghiệm, y dụng cụ, phụ kiện phục vụ công tác khám, chữa bệnh năm 2024-2025 của Bệnh viện 74 Trung ương với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện 74 Trung ương, phường Hùng vương, TP Phúc yên, tỉnh Vĩnh phúc.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Ông Bùi Văn Tới
 - Chức vụ: Phó trưởng Phòng Vật tư thiết bị y tế
 - Điện thoại: 0973.587.368
 - Email: benhvien74tw@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Bệnh viện 74 Trung ương tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư - Bệnh viện 74 Trung ương, phường Hùng vương, TP Phúc yên, tỉnh Vĩnh phúc.
 - Nhận qua email: benhvien74tw@gmail.com.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 28 tháng 06 năm 2024 đến trước 17h00 ngày 09 tháng 07 năm 2024.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 360 ngày, kể từ ngày 09 tháng 07 năm 2024.



II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị).

(Chi tiết phụ lục kèm theo)

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: Mô tả cụ thể tại [ghi rõ dẫn chiếu] trong Bảng mô tả đính kèm theo, trong đó phải ghi rõ yêu cầu về địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế.

- Địa điểm cung cấp: Tại kho Phòng Vật tư thiết bị y tế - Bệnh viện 74 Trung ương.

- Đóng gói, vận chuyển: Theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Hàng hóa có nhãn với đầy đủ thông tin theo quy định hiện hành của pháp luật về nhãn mác hàng hóa.

- Bảo quản hàng hóa: Theo quy định của nhà sản xuất.

- Hàng hóa cung cấp phải đảm bảo mới 100%.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Không muộn hơn 05 ngày kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu cầu của Chủ đầu tư.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo từng đợt, khi chủ đầu tư nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán.

5. Các thông tin khác (nếu có):

Cung cấp đầy đủ các tài liệu của hàng hóa để chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (nếu có).

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lưu VT, VTTBYT.





Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)	Tên thương mại ⁽¹²⁾	Đơn vị tính ⁽¹³⁾	Quy cách ⁽¹⁴⁾	Thông số kỹ thuật hàng hoá ⁽¹⁵⁾	Phân loại TTBYT ⁽¹⁶⁾
1	...														
2	...														
n	...														

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế).

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 360 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹⁷⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Tên thương mại là tên theo quy định của nhà sản xuất.

(13) Đơn vị tính của danh mục theo Công văn mời chào giá.

(14) Quy cách theo quy định của nhà sản xuất.

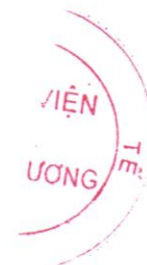
(15) Thông số kỹ thuật hàng hoá: Là thông số kỹ thuật của hàng hoá chào giá theo quy định của nhà sản xuất.



(15) Phân loại TTBYT: Phân loại A, B, C, D theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021.

(17) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.



PHỤ LỤC:

(Kèm văn bản mời chào giá lần 3 ngày 28 tháng 06 năm 2024)

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
I	Máy xét nghiệm huyết học tự động	-		-
1	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần: Tối thiểu có Quaternary Ammonium Salts, Sodium Sulfite, Chất ổn định, Chất đệm. - Quy cách: ≤ 5000 ml/ bình/ can/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	65,000
2	Hóa chất rửa dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần: Tối thiểu chứa enzym phân giải protein - Quy cách: ≤ 10000 ml/ bình/ can/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	120,000
3	Hóa chất kiểm soát xét nghiệm định lượng 23 thông số dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần: Tối thiểu có thành phần giống tiểu cầu, hồng cầu cố định mô phỏng bạch cầu, hồng cầu có nhân. - Quy cách: ≤ 42 ml/ lọ/ chai/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 6 tại bệnh viện	MI	210
4	Hóa chất ly giải hồng cầu và bảo vệ bạch cầu dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần: Tối thiểu có Erythrolyse, Hóa chất StaliLyse. - Quy cách: ≤ 2750 ml/ bình/ can/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	33,000
5	Hóa chất pha loãng dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần tối thiểu có Sodium Sulfate, Sodium Chloride, Tetracaine HCL, Imidazole. - Quy cách: ≤ 10000 ml/ bình/ can/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	2,000,000
6	Hóa chất theo dõi giá trị phép đo thể tích, độ dẫn điện, độ tán xạ ánh sáng dùng cho xét nghiệm huyết học	- Dung dịch chứa các hạt nhựa polystyrene trong dung dịch đệm chứa hoạt tính bề mặt. - Quy cách: ≥ 4 ml/ lọ/ chai/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	12
Tổng: 6 danh mục				



PHỤ LỤC:

(Kèm văn bản mời chào giá lần 3 ngày tháng năm 2024)

Stt	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến
I	Máy xét nghiệm huyết học tự động	-		-
1	Hóa chất ly giải hồng cầu dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần: Tối thiểu có Quaternary Ammonium Salts, Sodium Sulfite, Chất ổn định, Chất đệm. - Quy cách: ≤ 5000 ml/ bình/ can/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	65,000
2	Hóa chất rửa dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần: Tối thiểu chứa enzym phân giải protein - Quy cách: ≤ 10000 ml/ bình/ can/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	120,000
3	Hóa chất kiểm soát xét nghiệm định lượng 23 thông số dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần: Tối thiểu có thành phần giống tiểu cầu, hồng cầu cố định mô phỏng bạch cầu, hồng cầu có nhân. - Quy cách: ≤ 42 ml/ lọ/ chai/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 6 tại bệnh viện	MI	210
4	Hóa chất ly giải hồng cầu và bảo vệ bạch cầu dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần: Tối thiểu có Erythrolyse, Hóa chất StaliLyse. - Quy cách: ≤ 2750 ml/ bình/ can/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	33,000
5	Hóa chất pha loãng dùng cho xét nghiệm huyết học	- Thành phần tối thiểu có Sodium Sulfate, Sodium Chloride, Tetracaine HCL, Imidazole. - Quy cách: ≤ 10000 ml/ bình/ can/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	2,000,000
6	Hóa chất theo dõi giá trị phép đo thể tích, độ dẫn điện, độ tán xạ ánh sáng dùng cho xét nghiệm huyết học	- Dung dịch chứa các hạt nhựa polystyrene trong dung dịch đệm chứa hoạt tính bề mặt. - Quy cách: ≥ 4 ml/ lọ/ chai/ hộp - Tương thích với máy xét nghiệm huyết học tự động Unicel DxH 600 tại bệnh viện	MI	12
Tổng: 6 danh mục				

12
T.M.
G